TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2026/HNGĐ - ST
Ngày: 20 - 7 - 2026
"V/việc xác nhận cha cho con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hùng

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Lê Phương

2. Bà Trần Thị Tuyết

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Phương Thanh – Thư ký Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Phạm Vũ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 7 năm 2026 tại Hội trường xét xử số 2, Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh xét xử công khai sơ thẩm vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 122/2026/TLST- HNGĐ ngày 05 tháng 5 năm 2026 về việc "xác nhận cha cho con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 160/2026/QĐXX-ST ngày 12 tháng 6 năm 2026; Quyết định hoãn phiên toà số: 157/2026/QĐST- HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2026 của Tòa án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: chị Đỗ Thị T; sinh năm: 1994; nơi cư trú: thôn L, xã T, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

2. Bị đơn: anh Trần Văn L; sinh năm: 1995; nơi cư trú: tổ A, khu G, phường C, tỉnh Quảng Ninh, có mặt.

3. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: anh Đàm Quang H; Sinh năm: 1986; nơi cư trú: khu Đ, phường H, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình giải quyết, nguyên đơn là chị Đỗ Thị T trình bày có nội dung:

Chị Đỗ Thị T và anh Đàm Quang H kết hôn với nhau với nhau vào ngày 11/9/2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh). Sau đó do không còn tình cảm với nhau nên chị T và anh H đã ly hôn vào năm 2024. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số

15/2024/QĐST- HNGĐ ngày 14/3/2024, Toà án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định: về quan hệ hôn nhân: chị T và anh Đàm Quang H thuận tình ly hôn; về con chung: chị T và anh H có 02 người con chung là Đàm Quang K, sinh ngày 05/8/2011 và Đàm Thị Khánh V, sinh ngày 10/9/2017. Khi ly hôn, giao con chung là Đàm Quang K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên; giao con chung là Đàm Thị Khánh V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Trước khi ly hôn, chị T và anh Trần Văn L có tình cảm với nhau và có với nhau 01 người con chung tên dự kiến là Trần Hoàng N, sinh ngày 01/9/2024 tại Bệnh viện B, tỉnh Quảng Ninh, hiện nay cháu Trần Hoàng N chưa hoàn tất thủ tục khai sinh.

Để đảm bảo quyền lợi của cháu Trần Hoàng N, chị T làm đơn khởi kiện yêu cầu Toà án nhân dân Khu vực 1 - Quảng Ninh xác định: anh Trần Văn L là cha đẻ của cháu Trần Hoàng N (tên dự kiến), sinh ngày 01/9/2024 theo giấy chứng sinh lần đầu số: 0000778/24, quyển số 24, cấp ngày 01/9/2024 tại Bệnh viện B, tỉnh Quảng Ninh.

Bị đơn là anh Trần Văn L xác nhận mối quan hệ giữa anh và chị T như chị T trình bày là đúng, thừa nhận giữa anh và chị T có 01 người con chung tên dự kiến là: Trần Hoàng N, sinh ngày 01/9/2024 tại Bệnh viện B, tỉnh Quảng Ninh, hiện nay cháu Trần Hoàng N chưa hoàn tất thủ tục khai sinh. Quan điểm của anh L đồng ý với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Trong quá trình giải quyết vụ án, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Đàm Quang H không đến Toà làm việc, không có quan điểm về việc giải quyết vụ án.

Tại Kết quả xét nghiệm ADN ngày 03/4/2026 của Công ty TNHH T1 kết luận: anh Trần Văn L có quan hệ huyết thống bố con với người có tên dự kiến Trần Hoàng N, độ tinh cậy > 99,9999%.

Tại phiên toà, nguyên đơn chị Đỗ Thị T giữ nguyên yêu cầu khởi kiện; bị đơn anh Trần Văn L có quan điểm chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh phát biểu:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự: trong quá trình giải quyết vụ án, thẩm phán, hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật: quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Đàm Quang H vắng mặt lần thứ 2 nên đề nghị Hội đồng xét xử vắng mặt anh Đàm Quang H.

Về quan điểm giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử: chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị T, xác định anh Trần Văn L, sinh năm: 1995; nơi đăng ký thường trú: tổ A, khu G, phường C, tỉnh Quảng Ninh là cha đẻ của cháu Trần

Hoàng N (tên dự kiến), sinh ngày sinh ngày 01/9/2024 do chị Đỗ Thị T sinh ra.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] *Về tố tụng:*

Nguyên đơn là chị Đỗ Thị T khởi kiện yêu cầu xác định anh Trần Văn L là cha đẻ của cháu Trần Hoàng N (tên dự kiến), sinh ngày 01/9/2024 nên Hội đồng xét xử xác định đây là quan hệ tranh chấp về việc "Tranh chấp xác định cha cho con" theo quy định tại khoản 4 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn có nơi đăng ký thường trú tại: tổ A, khu G, phường C, tỉnh Quảng Ninh nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ninh theo quy định tại: điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và hoà giải đối thoại tại Toà án năm 2025).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Đàm Quang H vắng mặt lần thứ 2 tại phiên toà nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đàm Quang H theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung tranh chấp:*

Căn cứ vào bản tự khai của đương sự và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, xác định:

Chị Đỗ Thị T và anh Đàm Quang H kết hôn với nhau với nhau vào ngày 11/9/2012 tại Ủy ban nhân dân phường T, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh (nay là phường H, tỉnh Quảng Ninh). Sau đó do không còn tình cảm với nhau nên chị T và anh H đã ly hôn vào năm 2024. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số 15/2024/QĐST- HNGĐ ngày 14/3/2024, Toà án nhân dân thị xã Quảng Yên, tỉnh Quảng Ninh đã quyết định: về quan hệ hôn nhân: chị T và anh Đàm Quang H thuận tình ly hôn; về con chung: chị T và anh H có 02 người con chung là Đàm Quang K, sinh ngày 05/8/2011 và Đàm Thị Khánh V, sinh ngày 10/9/2017. Khi ly hôn, giao con chung là Đàm Quang K cho anh H trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên; giao con chung là Đàm Thị Khánh V cho chị T trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung thành niên, hai bên không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Trước khi ly hôn, chị T và anh Trần Văn L có tình cảm với nhau và có với nhau 01 người con chung tên dự kiến là Trần Hoàng N, sinh ngày 01/9/2024 theo giấy chứng sinh lần đầu số: 0000778/24, quyển số 24, cấp ngày 01/9/2024 tại Bệnh viện B, tỉnh Quảng Ninh.

Chị Đỗ Thị T cho rằng anh Trần Văn L là cha đẻ của cháu Trần Hoàng N; lời trình bày của chị Đỗ Thị T phù hợp với lời trình bày của bị đơn anh Trần Văn

L và phù hợp với kết quả xét nghiệm ADN ngày 03/4/2026 của Công ty TNHH T1 kết luận: anh Trần Văn L có quan hệ huyết thống bố con với người có tên dự kiến Trần Hoàng N, độ tinh cậy > 99,9999%. Vì vậy yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị T về việc xác định anh Trần Văn L là cha đẻ của cháu Trần Hoàng N (tên dự kiến), sinh ngày 01/9/2024 là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận theo quy định tại Điều 88; khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về án phí sơ thẩm: do yêu cầu khởi kiện của chị Đỗ Thị T được chấp nhận nên bị đơn anh Trần Văn L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; nguyên đơn chị Đỗ Thị T không phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 1 – Quảng Ninh tại phiên toà là có cơ sở được Hội đồng xét xử chấp nhận.

- *Vì các lẽ trên,*

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 4 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 264; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung bởi Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Bộ luật tố tụng dân sự, luật tố tụng hành chính, luật tư pháp người chưa thành niên, luật phá sản và hoà giải đối thoại tại Toà án năm 2025); Điều 88, khoản 2 Điều 101 và khoản 2 Điều 102 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là chị Đỗ Thị T, xác định anh Trần Văn L, sinh năm: 1995; nơi đăng ký thường trú: tổ A, khu G, phường C, tỉnh Quảng Ninh là cha đẻ của cháu Trần Hoàng N (tên dự kiến), sinh ngày 01/9/2024 theo giấy chứng sinh lần đầu số: 0000778/24, quyển số 24, cấp ngày 01/9/2024 tại Bệnh viện B, tỉnh Quảng Ninh.

2. Về án phí: Buộc bị đơn anh Trần Văn L phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Người

có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *Các đương sự;*
- *VKSNDKV1 - QN;*
- *Thi hành án dân sự t. QN;*
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *UBND xã Thống Nhất, t Quảng Ninh;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, vp.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Mạnh Hùng